

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày: 23/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Vòng

Ông: Trần Xuân Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn Q; tên gọi khác: không; sinh ngày 25 tháng 01 năm 1988 tại Quảng Bình; ĐKNKTT: TDP 13, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: TDP11, phường Đ, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C (chết) và bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1963, nghề nghiệp: hưu trí, trú tại: TDP 13, phường B, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu chưa có vợ con; tiền án: 02, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/7/2002 bị Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng tại Hòa Vang, Đà Nẵng 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 29/12/2003 chấp hành xong. Ngày 27/4/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/11/2005 bị TAND TP Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt đối với Phan Văn Q là 21 tháng 27 ngày tù, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn – Bộ Công an, ngày 28/6/2007 ra trại, đã thi hành xong các khoản án phí, bồi thường, phân trách nhiệm dân sự chưa thi hành nhưng người yêu cầu không có đơn yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Ngày 20/5/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến – Bộ Công an, đã thi hành xong các khoản án phí, phân trách nhiệm dân sự chưa thi

hành xong nhưng người yêu cầu không có đơn yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến – Bộ công an thì ngày 19/02/2013 phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 05/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt đối với Phan Văn Q là 05 năm 09 tháng 22 ngày tù, chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang – Bộ Công an, ngày 27/4/2019 ra trại về sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Tiền án: 02; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Phạm Thị Hồng Th, sinh: 1991; địa chỉ: xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.
2. Lê Hữu V, sinh: 1983; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.
3. Phan Thế H, sinh: 1987; địa chỉ: thôn L, xã Lư, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 05, 06/7/2020 Phan Văn Q đã có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Do nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21h ngày 06/7/2020 đã gọi điện thoại cho Trần Lương Đ trú tại tổ dân phố 2, phường B hỏi mua ma túy loại hồng phiến, Đ đồng ý. Khi đi Quyết rủ bạn gái là Phạm Thị Hồng Th nói đi dạo rồi điều khiển xe mô tô BKS 73N7-03.. của Th chở Th đến trước nhà Đ rồi lấy 1.600.000đ của Th nói Th ở ngoài đợi. Q một mình đi bộ vào nhà Đ mua 01 túi ni lon bên trong chứa 197 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Th không biết về hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy của Q.

Sau khi mua được ma túy Q chở Th về phòng trọ rồi một mình đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 22 h 30' ngày 06/7/2020, trước nhà số 653 đường Lý Thường Kiệt thuộc TDP 14, phường Bắc Lý, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm – Công an tỉnh Quảng Bình, phối hợp với Công an thành phố Đồng Hới đã bắt quả tang Phan Văn Q đang tàng trữ trong túi quần dài bên trái 01 túi ni lông màu hồng bên trong chứa 197 viên nén hình tròn màu hồng, trên mỗi mặt mỗi viên có in chữ “WY” và 02 viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên có in chữ “A” và trên một mặt có in chữ “Y1”. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ Q ở tại TDP 11, phường Đ phát hiện thu giữ 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”.

Lần thứ hai: Ngày 05/7/2020, Q đến khu vực ngã ba Bắc Lý thấy một người đàn ông không rõ lai lịch đứng bên đường. Q hỏi và mua ma túy 01 túi ni lon màu

trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine và 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là ma túy Methamphetamine với giá 1.500.000đ. Số ma túy này là số ma túy ngày 06/7/2020 Cơ quan phòng Cảnh sát điều tra tội phạm – Công an tỉnh Quảng Bình, phối hợp Công an thành phố Đồng Hới đã khám xét khẩn cấp, thu giữ tại phòng trọ của Q.

Tại bản kết luận giám định số 985/GĐ-PC 09 ngày 13/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: mẫu ký hiệu A1 bên trong chứa chất màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,837 gam; Mẫu ký hiệu A2 bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,378 gam; mẫu ký hiệu A3A bên trong chứa 197 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 18,906 gam; Mẫu ký hiệu A3B bên trong chứa 02 viên nén màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,234 gam. Tổng khối lượng ma túy là 21,364 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 01 túi ni lon màu hồng bên trong chứa 197 viên nén hình tròn màu hồng, ký hiệu (A3A) hoàn lại sau giám định 18,731 gam; 02 viên nén màu xanh ký hiệu (A3B) hoàn lại sau giám định 0,15 gam; 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng ký hiệu (A1) hoàn lại sau giám định 1,751 gam; 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng ký hiệu (A2) hoàn lại sau giám định 0,303 gam;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám bên trong chứa sim số 083667197

- 01 điện thoại OPPO màu trắng bên trong chứa sim số 0852153513 và sim số 0329263788

- 01 xe mô tô hiệu ORIGIN màu đen BKS 73N7-0321

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKSĐH-MT ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Phan Văn Q đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, g, o khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung công 01 ĐTDĐ Nokia, tạm giữ 01 ĐTDĐ loại OPPO để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, trả lại xe mô tô cho chị Th.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng

như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: là đối tượng nghiện ma túy nên trong ngày 05, 06/7/2020 Phan Văn Q đã hai lần có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng. Tại bản kết luận giám định số 985/GĐ-PC 09 ngày 13/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ tại bị cáo là 21,364 gam loại Methamphetamine. Bị cáo đang có hai tiền án chưa được xóa án tích, vẫn có thực hiện hành vi nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết định khung hình phạt tại điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất thuộc loại độc được gây nghiện cực mạnh, làm cho người sử dụng bị kích thích hoặc ức chế thần kinh gây ảo giác, nếu đã sử dụng rất khó có thể cai nghiện, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

Bị cáo Phan Văn Q là người đã trưởng thành, có nhân thân xấu, bị cáo đã rất nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp, cướp giật và cố ý gây thương tích, bị cáo đủ khả năng nhận biết pháp luật, mặc dù biết được Methamphetamine là loại ma túy nguy hiểm bị nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép nhưng do lao vào con đường nghiện ngập để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, bị cáo đã tìm mua ma túy cất giấu với mục đích sử dụng. Bản thân bị cáo hiện đang là người bị

niễm HIV. Số ma túy mà bị cáo tàng trữ bị thu giữ là 21,364 gam loại Methamphetamine. Bị cáo đang có hai tiền án chưa được xóa án tích, vẫn cố thực hiện hành vi nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và bị cáo có hai lần thực hiện hành vi tàng trữ, đây là các tình tiết xác định khung hình phạt nên không xem là tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm b, g, o khoản 2 Điều 249 để xét xử. Thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phần đầu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Trong vụ án này, có đối tượng Trần Lương Đ là người bán ma túy cho bị cáo tuy nhiên xác minh hiện đối tượng không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q tại ngã ba Bắc Lý nhưng không rõ lý lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện, hiện đang nhiễm HIV, không có việc làm, không có thu nhập và tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Văn Q.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm : 01 phong bì thư dán kín, có số 985/GĐ-PC09, Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi mẫu ký hiệu A1, A2, A3A và A3B, được niêm yết bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả sau giám định còn lại tổng cộng: 20,935g (hai mươi phẩy chín trăm ba mươi lăm gam) Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại NOKIA màu xám, số SERI1: 359072048563106, số SERI2: 359072048563114, bên trong chứa sim số: 0836697197, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong do bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Quyết gồm 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, có số IMEI1: 860379030464939; số IMEI2: 860379030464921, bên trong chứa sim số: 0852153513 và 0329263788, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho chị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu SYMORIGIN WARE 110, màu xanh, biển kiểm soát: 73N7-03 ..., đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Áp dụng điểm b, g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/7/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Văn Q 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm : 01 phong bì thư dán kín, có số 985/GĐ-PC09, Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi mẫu ký hiệu A1, A2, A3A và A3B, được niêm yết bằng chữ ký của nhưng người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả sau giám định còn lại tổng cộng: 20,935g (hai mươi phẩy chín trăm ba mươi lăm gam) Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại NOKIA màu xám, số SERI1: 359072048563106, số SERI2: 359072048563114, bên trong chứa sim số: 0836697197, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong do bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Q gồm 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, có số IMEI1: 860379030464939; số IMEI2: 860379030464921, bên trong chứa sim số: 0852153513 và 0329263788, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại cho chị Phạm Thị Hồng Th 01 xe mô tô nhãn hiệu SYMORIGIN WARE 110, màu xanh, biển kiểm soát: 73N7-0321, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Các vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2020). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

